TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
TP. CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 50/2021/QĐST-DS

Thốt Nốt, ngày 31 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 216/2020/TLST-DS ngày 22 tháng 9 năm 2020 về việc *"Tranh chấp hợp đồng hợp tác"*.

XÉT THẤY

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

Bà **Lê Thị Bích Th** – sinh năm 1987.

Địa chỉ thường trú: Ấp Thạnh Trung, xã Trung Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

Đại diện ủy quyền của bà Th :

Ông **Nguyễn Tùng L** – sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp Thạnh Quới, xã Trung Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 17 tháng 8 năm 2020 được công chứng tại Văn phòng Công chứng Triệu Tấn Thọ)

Bị đơn:

Bà **Nguyễn Tuyền Ch** – sinh năm 1990;

Địa chỉ cư trú: Khu vực Qui Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông **Nguyễn Trung H** – sinh năm 1991;

Địa chỉ thường trú: Khu vực Thới An 1, phường Thuận An, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Bà **Nguyễn Thị Thành Th** – sinh năm 1980

Địa chỉ thường trú: Khu vực Thới An 1, phường Thuận An, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà Lê Thị Bích Th và bị đơn bà Nguyễn Tuyền Ch thống nhất tiếp tục thực hiện hợp đồng hùn vốn được công chứng vào ngày 05 tháng 6 năm 2020 tại Văn phòng công chứng Cao Thị Hồng Cúc.

Nguyên đơn và bị đơn thống nhất chuyển quyền các tài sản được ghi nhận trong hợp đồng hùn vốn để chia vốn và các khoản lợi nhuận hoặc khoản thua lỗ.

Các tài sản dùng để chuyển quyền gồm:

+ Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 62, tờ bản đồ số 40, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH02443, địa chỉ thửa đất ấp Bình Quới, xã Hòa An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang hiện do bà Nguyễn Tuyền Ch đứng tên chủ sử dụng theo xác nhận ngày 26/5/2020 của Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh Chợ Mới.

+ Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 23, tờ bản đồ số 40, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS00519, địa chỉ thửa đất xã Hòa An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang hiện do bà Nguyễn Tuyền Ch đứng tên chủ sử dụng theo xác nhận ngày 26/5/2020 của Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh Chợ Mới.

+ Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 91, tờ bản đồ số 40, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS02750, địa chỉ thửa đất xã Hòa An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang hiện do bà Nguyễn Tuyền Ch đứng tên chủ sử dụng theo xác nhận ngày 26/5/2020 của Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh Chợ Mới.

+ Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 98, tờ bản đồ số 40, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS00520, địa chỉ thửa đất xã Hòa An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang hiện do bà Nguyễn Tuyền Ch đứng tên chủ sử dụng theo xác nhận ngày 26/5/2020 của Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh Chợ Mới.

+ Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 97, tờ bản đồ số 40, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS00521, địa chỉ thửa đất xã Hòa An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang hiện do bà Nguyễn Tuyền Ch đứng tên chủ sử dụng theo xác nhận ngày 26/5/2020 của Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh Chợ Mới.

+ Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 63, tờ bản đồ số 40, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS03341, địa chỉ thửa đất xã Hòa An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang hiện do bà Nguyễn

Tuyền Ch đứng tên chủ sử dụng theo xác nhận ngày 26/5/2020 của Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh Chợ Mới.

Việc thỏa thuận phân chia vốn và các khoản lợi nhuận hoặc khoản thua lỗ khi chuyển quyền các thửa đất số 62, 23, 91, 97, 98, 63 như sau:

+ Trường hợp các thửa đất nếu chuyển quyền sử dụng với giá trị từ 2.000.000.000 đồng (hai tỷ đồng) trở lên thì bà Th và bà Tuyền Ch được nhận lại đủ số tiền vốn đã hùn, đối với số tiền lợi nhuận được chia làm 04 phần bằng nhau, trong đó bà Th được nhận 01 phần lợi nhuận, bà Tuyền Ch được nhận 03 phần lợi nhuận.

+ Trường hợp các thửa đất nếu chuyển quyền sử dụng với giá trị từ 1.800.000.000 đồng (Một tỷ tám trăm triệu đồng) đến dưới 2.000.000.000 đồng (hai tỷ đồng) thì bà Th và bà Tuyền Ch mỗi người phải chịu 50% khoản thua lỗ dưới 2.000.000.000 đồng (hai tỷ đồng), số tiền còn lại được chia theo tỷ lệ bà Th được nhận 25%, bà Tuyền Ch được nhận 75%.

+ Trường hợp các thửa đất chuyển quyền sử dụng với giá trị dưới 1.800.000.000 đồng (Một tỷ tám trăm triệu đồng) thì bà Th và bà Tuyền Ch phải cùng bàn bạc để đi đến thống nhất có nên chuyển quyền sử dụng các thửa đất hay không.

Việc chuyển quyền sử dụng đất và đăng ký cấp giấy cho người thứ ba, cầm cố, thế chấp phải được sự đồng ý của bà Th bằng văn bản thì mới được thực hiện. Trường hợp sau 04 năm kể từ ngày quyết định có hiệu lực mà bà Th và bà Tuyền Ch không thể tự thỏa thuận chuyển quyền sử dụng đất thì các bên có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án có thẩm quyền giải quyết theo quy định pháp luật.

+ Về án phí: Nguyên đơn bà Lê Thị Bích Th tự nguyên chịu số tiền án phí 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số AA/2019/012321 ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt. Bà Lê Thị Bích Th được nhận lại số tiền 11.850.000 đồng (Mười một triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:** **THẨM PHÁN**

- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- THA quận Thốt Nốt;
- Các Đ/s;
- Lưu hồ sơ.